

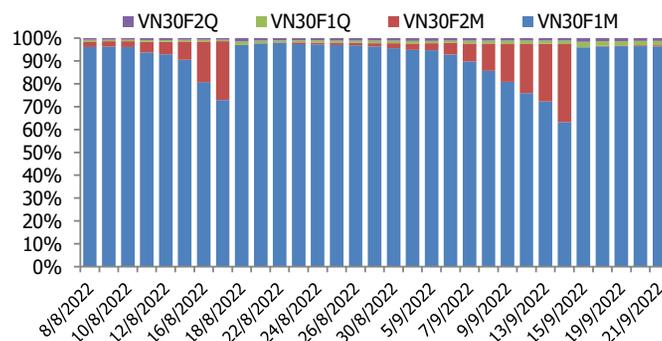
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2210	20/10/2022	29	1219.60	48,108
VN30F2211	17/11/2022	57	1217.50	272
VN30F2212	15/12/2022	85	1217.00	895
VN30F2303	16/3/2023	176	1215.50	641

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

• Ngay đầu phiên giao dịch ngày 21/09/2022, các HĐTL đã giảm hơn 5 điểm. Áp lực bán tiếp tục mạnh trong phiên chiều khiến các HĐTL lao dốc. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 12,4 điểm đến 13,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 12,87 điểm. Basis của 4 HĐTL vẫn đang chiết khấu từ -12,7 đến -8,60 điểm, điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản rung lắc của chỉ số VN30-Index trong ngắn hạn. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh so với phiên liền trước, đạt 297.088 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 10 với 110 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 10.333 hợp đồng.

• Chịu ảnh hưởng từ phiên giảm điểm tối qua trên thị trường Âu, Mỹ, chứng khoán Việt Nam cũng chìm trong sắc đỏ trong phiên hôm nay. Dù có đôi lúc lực cầu bắt đáy thăm dò giúp VN-Index hồi về gần tham chiếu, nhưng khi nhận thấy lực cung vừa gia tăng, bên mua đã rút tay khiến VN-Index giảm mạnh trở lại. Sự tĩnh lặng của mặt bằng thông tin trong nước càng làm nổi bật mối lo ngại chờ đợi từ sự kiện FED tăng lãi suất đêm nay. Dòng tiền tiếp tục thận trọng khiến tổng giá trị giao dịch cả 3 sàn còn chưa tới 11,3 ngàn tỷ đồng, mức thấp kỷ lục kể từ khi HoSE có hệ thống mới...Điểm tích cực là lượng hàng bắt đáy khá thấp về tài khoản cũng không tạo được áp lực giảm thêm. Trạng thái cân bằng hiện tại cũng là một điều tốt, sau khi thị trường trải qua liên tiếp các nhịp sụt giảm với biên độ lớn.

• Thị trường phái sinh vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh và nguy cơ thủng hỗ trợ 1200-1210 điểm đang tăng dần. Về kỹ thuật, chỉ số VN30F1M đang trong xu hướng giảm và hoàn toàn chưa thấy tín hiệu đảo chiều. Vùng cân bằng chưa xuất hiện khiến các vị thế Mua chưa chắc chắn, xu hướng giảm chiếm ưu thế nên chiến lược Bán theo đà sẽ được áp dụng ở các nhịp hồi. Do vậy, trong trường hợp nếu giá phục hồi vọt vàng, nhà đầu tư có thể xem xét thăm dò lệnh Bán quanh khu vực kháng cự 1226-1230 điểm với mức quản trị rủi ro là 1236 điểm. Trong khi đó, lệnh Mua vào có thể xem xét trong trường hợp giá VN30F1M lùi về mức hỗ trợ mạnh quanh 1200-1208 điểm, đóng cắt lỗ nếu thủng 1196 điểm và hướng đến mục tiêu 1230 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

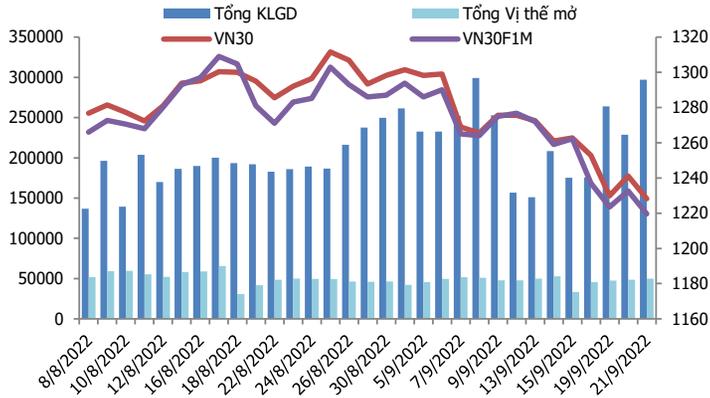
Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1209-1212 điểm hoặc 1198-1202 điểm). Chiến lược Short sẽ được kích hoạt tại các nhịp hồi phục về kháng cự gần 1226-1229 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Quan sát phản ứng trong những phiên giao dịch tới, chờ đợi nền giá hoặc mẫu hình giá ổn định hơn để đưa ra quyết định phù hợp.

Chiến lược giao dịch spread

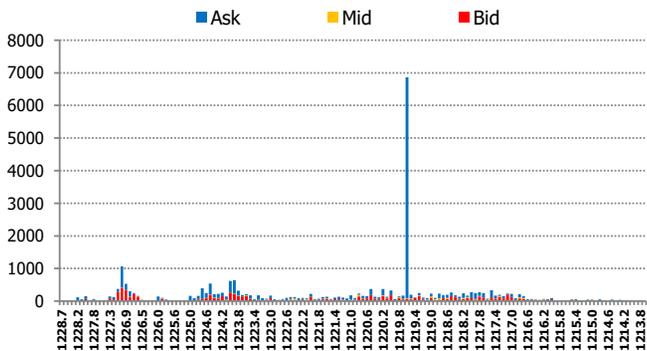
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2210	1219.6	-1.06	296,408	29.9	48,108	2.4
VN30F2211	1217.5	-1.10	548	90.3	272	40.2
VN30F2212	1217.0	-1.06	48	-53.8	895	-0.9
VN30F2303	1215.5	-1.01	84	-7.7	641	2.1
Tổng			297,088	29.9	49,916	2.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Ngay đầu phiên giao dịch ngày 21/09/2022, các HĐTL đã giảm hơn 5 điểm. Áp lực bán tiếp tục mạnh trong phiên chiều khiến các HĐTL lao dốc. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 12,4 điểm đến 13,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 12,87 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 29,88% so với phiên liền trước, đạt 297.088 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 10 với 296.408 hợp đồng. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 10 với 110 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 10.333 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2210 là 1.229,46 điểm (cao hơn 9,86 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2211 là 1.230,68 điểm (+13,18 điểm), VN30F2212 là 1.231,90 điểm (+14,9 điểm) và VN30F2303 là 1.235,87 điểm (+20,37 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

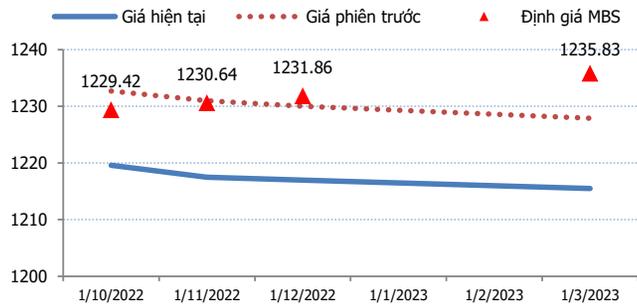
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	1209-1212	1198-1202	1182-1188
Kháng cự	1226-1229	1239-1243	1270-1286

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.1	-1.70	-0.4	-2.18
VN30F1Q - VN30F1M	-2.6	-2.70	0.1	-2.38
VN30F1Q - VN30F2M	-0.5	-1.00	0.5	-0.2
VN30F2Q - VN30F1M	-4.1	-4.80	0.7	-6.56
VN30F2Q - VN30F2M	-2	-3.10	1.1	-4.38
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.5	-2.10	0.6	-4.18

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



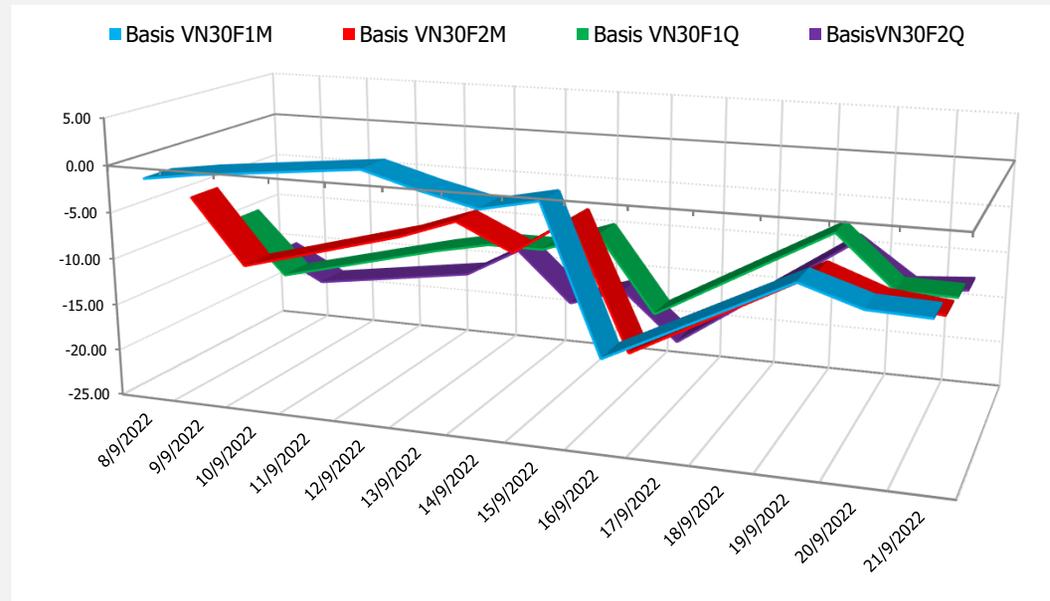
NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của 4 HĐTL vẫn đang chiết khấu từ -12,7 đến -8,60 điểm, điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản rung lắc của chỉ số VN30-Index trong ngắn hạn.

Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -4,1 điểm đến -0,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-

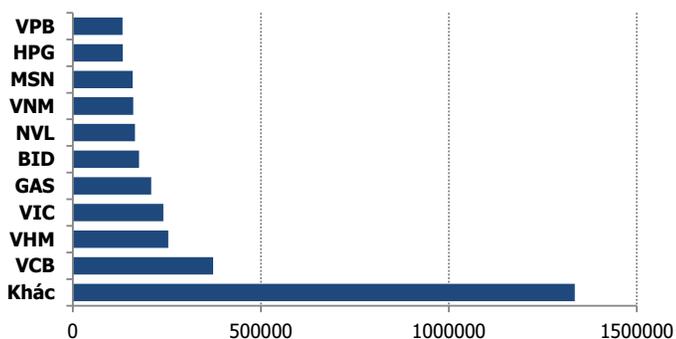
- VN30F2207) giảm đi 0,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

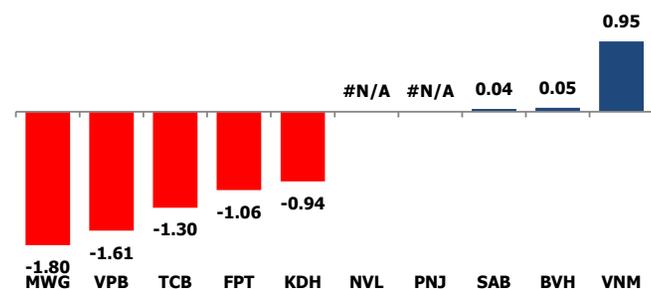


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1210.55	1228.2
Thay đổi	-8.38	-12.87
%Chg	-0.69	-1.04
YTD	-19.20	-20.02
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,813.06	3,338.17
P/E	13.01	10.63
P/B	2.00	2.01

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến các chỉ số chính chìm trong sắc đỏ. Số mã giảm điểm (26) áp đảo hoàn toàn so với số mã tăng điểm (3) và 1 mã đứng tham chiếu. MWG và VPB trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -1,8 điểm và -1,61 điểm; ngoài ra TCB, FPT hay KDH cũng là những bluechips giảm điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa dưới mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 12,87 điểm (-1,04%) xuống 1.228,2 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 116,63 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 4.246 tỷ đồng.

Khối ngoại quay lại bán ròng với 128,62 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như VHM (-47 tỷ đồng), VND (-43 tỷ đồng), KDH (-31 tỷ đồng), DXG (-25 tỷ đồng), NLG (-24 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,210.55	(0.69)	13.01	(19.20)
Dow Jones	30,183.78	(1.70)	16.63	(16.94)
S&P500	3,789.93	(1.71)	18.60	(20.48)
Nikkei 225	27,073.95	(0.88)	27.30	(5.97)
Shanghai	3,117.18	(0.17)	13.67	(14.36)
DAX	12,767.15	0.76	12.45	(19.63)
Vàng	1,661.00	(0.77)		(9.20)
Dầu WTI	82.70	(0.29)		9.96

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 19/09/2022			
Thứ Ba - 20/09/2022			
Trung Quốc - Lãi suất cho vay cơ bản của PBoC	3.65%	3.65%	3.65%
Mỹ - Giấy phép xây dựng (Tháng 8)	1.685M	1.610M	1.517M
Canada - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 8)	0.5%		0.0%
Thứ Tư - 21/09/2022			
Mỹ - Doanh số bán nhà hiện tại (Tháng 8)	4.82M	4.70M	4.80M
Mỹ - Dự trữ dầu thô	2.442M	2.161M	1.142M
Mỹ - Quyết định lãi suất	2.50%	3.25%	3.25%
Thứ Năm - 22/09/2022			
Thụy Sĩ - Quyết định lãi suất (Quý 3)	-0.25%	0.50%	
Anh - Quyết định lãi suất (Tháng 9)	1.75%	2.25%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	213K	218K	
Thứ Sáu - 23/09/2022			
Đức - Chỉ số PMI sản xuất (Tháng 9)	49.1	48.3	
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp	49.6		
Anh - Chỉ số quản lý thu mua (PMI) - Sản xuất	47.3		
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ	50.9		
Canada - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	0.8%	-1.2%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ do dự sau khi Fed nâng lãi suất thêm 75 điểm cơ bản và dự báo sẽ có nhiều đợt nâng lãi suất mạnh sắp tới trong cuộc chiến kiềm hãm lạm phát gia tăng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones rớt 522,45 điểm (-1,7%) xuống 30.183,78 điểm, chỉ số S&P 500 lùi 1,71% xuống 3.789,93 điểm và chỉ số Nasdaq Composite mất 1,79% còn 11.220,19 điểm. Chứng khoán Mỹ biến động khi nhà đầu tư phân đôn nhận quyết định lãi suất và những nhận định mới nhất từ cuộc họp báo của ông Powell.
- Giá dầu giảm khoảng 1% xuống mức thấp nhất trong gần 2 tuần sau khi Fed thực hiện một đợt nâng lãi suất mạnh khác để kiềm hãm lạm phát, qua đó có thể làm thu hẹp các hoạt động kinh tế và giảm nhu cầu dầu. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 79 xu (-0,9%) xuống 89,83 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 08/9/2022. Hợp đồng dầu WTI mất 1,00 USD (-1,2%) còn 82,94 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 07/9/2022.
- Giá vàng đảo chiều tăng sau khi Chủ tịch Fed Jerome Powell giải thích lý do cơ quan này nâng lãi suất. Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0,6% lên 1.673,69 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0,66% lên 1.682,2 USD/oz. Giá vàng giao ngay ban đầu giảm sau khi Fed nâng lãi suất thêm 75 điểm cơ bản lần thứ 3 liên tiếp.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MWG, VPB và TCB là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 quay lại đà giảm điểm. Trong đó, MWG gây ảnh hưởng -1,8 điểm tới chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.73	29,500	-1.67	3.09%	370.816	-1.61	7.86	1.45
TCB	Banks	6.63	34,500	-1.57	1.74%	72.104	-1.30	5.98	1.17
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.46	82,300	-1.32	1.22%	63.983	-1.06	18.24	4.62
VHM	Real Estate Management & Development	6.41	58,300	-1.02	1.55%	101.217	-0.81	9.00	2.10
HPG	Metals & Mining	6.17	22,900	-0.43	1.10%	226.302	-0.33	4.82	1.33
MSN	Food Products	6.04	112,000	-1.15	2.07%	37.389	-0.86	15.62	5.46
MWG	Specialty Retail	6.04	70,000	-2.37	1.43%	218.282	-1.80	20.37	4.58
NVL	Real Estate Management & Development	5.56	84,600	0.00	0.83%	196.329	0.00	51.23	4.45
ACB	Banks	5.46	22,600	-1.31	1.11%	29.296	-0.89	6.49	1.47
VNM	Food Products	5.41	76,900	1.45	2.65%	190.04	0.95	18.96	4.71
VIC	Real Estate Management & Development	5.07	63,100	-1.25	1.44%	30.441	-0.79	#N/A N/A	2.26
MBB	Banks	4.45	21,200	-0.70	1.19%	84.826	-0.39	6.12	1.42
VCB	Banks	3.46	78,900	-0.38	2.18%	39.231	-0.16	14.96	3.04
STB	Banks	3.45	21,750	-1.81	1.61%	81.195	-0.78	11.43	1.15
HDB	Banks	2.93	24,700	-0.40	2.46%	20.123	-0.15	7.11	1.50
VJC	Airlines	2.62	115,000	-0.95	1.58%	40.663	-0.31	652.77	3.63
VRE	Real Estate Management & Development	2.19	28,600	-1.55	1.94%	14.081	-0.42	50.13	2.05
VIB	#N/A	2.15	22,000	-1.35	1.61%	21.006	#N/A	6.45	1.64
SSI	Capital Markets	1.81	20,550	-0.72	2.21%	172.518	-0.16	7.68	1.53
TPB	Banks	1.68	25,250	-0.59	1.60%	16.973	-0.12	7.20	1.38
CTG	Banks	1.55	25,550	-1.73	1.76%	32.088	-0.34	8.36	1.20
KDH	Real Estate Management & Development	1.23	31,450	-5.84	6.38%	53.998	-0.94	17.92	2.07
PDR	Capital Markets	1.17	51,600	-0.19	1.37%	72.581	-0.03	16.54	4.49
SAB	Food Products	1.12	188,000	0.27	2.32%	8.78	0.04	26.79	5.24
GAS	Gas Utilities	0.88	109,000	-0.09	1.48%	23.585	-0.01	16.34	3.51
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	13,450	-1.82	1.86%	163.498	-0.15	19.91	1.06
BID	Banks	0.59	34,750	-1.14	1.01%	17.284	-0.08	13.56	1.93
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.41	37,900	-0.26	1.59%	26.583	-0.01	52.45	2.07
BVH	Beverages	0.34	55,100	1.29	3.77%	40.211	0.05	22.85	1.87
GVR	Real Estate Management & Development	0.31	23,250	-1.06	2.59%	19.862	-0.04	19.99	1.88

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn